

Hồi 50

Thù chủ đại cục

Tiền Thế Thần thả bước quay về đại đường Bố chính sứ ti phủ, suy nghĩ như sóng dồn. Trong sảnh ngoài sảnh có hơn ba mươi thân binh thủ vệ, thế nhưng gã lại không có chút cảm giác an toàn.

Gã biết mình đã phạm sai lầm thứ hai.

Sai lầm đầu tiên, là mười năm trước gã thỉnh Qua Mặc đi tranh đoạt Sở hạp cho gã, sai lầm thứ hai là lừa gạt Đại Hà Minh, cũng là vì Sở hạp, khiến cho hiện tại muốn tìm một người thương lượng cũng không có chỗ trông cậy. Vì trong lòng có quỷ, lúc này gã sợ nhất là đối diện với Nguyễn Tu Chân và Khâu Cửu Sư.

Từ khi quen biết Qua Mặc, gã lần đầu hoài nghi lời nói của Qua Mặc. Qua Mặc nói cái gì Sở hạp vẫn lưu trong cổ thành, cần phải đuổi theo trước khi Cô Nguyệt Minh đến Vân Mộng Trạch, toàn là thoái thác và mượn cớ, sự thật thì Qua Mặc thấy gã đại thế đã mất, không chịu lưu lại cùng chết.

Nghĩ đến "chết". Tiền Thế Thần từ đáy lòng dâng lên một luồng hàn ý, đột nhiên, Sở hạp không còn quan trọng nữa.

Lúc này một tên thân vệ vội vã chạy đến, bẩm báo: "Nhận được phi cấp truyền thư từ Kinh sư".

Tiền Thế Thần tiếp lấy ống trúc, xé giấy niêm phong, lấy thư ra xem, không ngờ là tin tức liên quan đến Họa Tiên Lang Canh gởi đến chậm.

Tiền Thế Thần lập tức phẫn chấn tinh thần, phong thư này khẳng định là vật ban thưởng của ông trời giúp tu bổ quan hệ với hai người Khâu, Nguyễn, đã không vạch trần lời nói láo của gã, lại có thể lập tức vào Hồng Diệp Lâu bắt lấy Ngũ Độn Đạo, sau này tất cả chiếu theo hiệp nghị mà tiến hành.

Nghĩ đến đây, há còn do dự, lập tức hét kêu thủ hạ chuẩn bị ngựa, lập tức đi báo phỏng hai người Khâu, Nguyễn. Kẻ canh cửa hô lớn: "Chỉ huy sứ Hồ Quảng tướng quân cầu kiến".

Đối lại là một ai khác cầu kiến, Tiền Thế Thần căn bản không thèm quan tâm, một câu tổng cổ đi liền. Thế nhưng Hồ Quảng lại là nhân vật thứ nhì ở Lạc Dương thành ngoài gã,

cũng là tâm phúc đại tướng gã tín nhiệm nhất, phụ trách toàn bộ công việc phòng ngự thành, đột nhiên cầu kiến như thế, chắc phải có chuyện khẩn yếu. Vội ra lệnh: "Mời Hồ tướng quân vào!".

Tiếng bước chân vang lên.

Tiền Thế Thần tuy tâm thần không tập trung, vẫn bảo trì cảnh giác, khi nghe thấy tiếng bước chân của hai người, ngạc nhiên nhìn ra, lập tức giật mình hồn phi phách tán, hét lớn: "Giết!".

Một thanh âm lạnh lẽo quen thuộc vang lên: "Thế Thần! Quá chậm rồi".

"Choeng!".

Hồ Quảng dẫn đầu tiến đến bạt xuất bội kiếm, hét: "Quý Nhiếp Đề đại thống lãnh đến, ai dám động thủ, lập tức giết chết không tha! Còn phải tru di diệt tộc".

Muội tám tên thân binh trong sảnh đường, nghe lệnh Tiền Thế Thần vốn đã nắm chặt đao kiếm, nhưng khi nghe đến tên Quý Nhiếp Đề, kẻ nào kẻ nấy như bị sét đánh, không dám vọng động, hơn nửa số lại buông cả binh khí xuống.

Thần sắc Quý Nhiếp Đề bình tĩnh, ung dung từ phía sau Hồ Quảng đi tới, vượt qua Hồ Quảng, nhìn Tiền Thế Thần đang lướt tới, than: "Thế Thần nguoi quá không tự lượng sức rồi!".

Ngoài cửa tiếng kêu thảm truyền vào liên tiếp, chớp mắt đã yên tĩnh trở lại.

Binh khí rời vỏ.

Năm tên thân binh la hét điên cuồng tấn công Quý Nhiếp Đề.

"Soẹt" một tiếng, Long Thủ đao của Quý Nhiếp Đề rời vỏ, di chuyển về sau, đánh ngược một đao, chỉ thấy đao quang nhoáng lên, một tên thân binh đang giơ đao bổ đến máu phun ra từ vùng bụng, chồm tới rồi ngã ngang.

Lúc này Quý Nhiếp Đề đổi hướng lao lên trước, tránh hai thanh kiếm công đến, giống như cá quẫy mình lách vào khoảng trống giữa hai tên, trước khi binh khí chạm người, Long Thủ đao đánh ra như chớp giật, lướt trái chém phải, một tên trúng đao ngay mặt, tên kia bị cắt yết hầu, đao pháp tinh diệu, tốc độ rất nhanh, hạ thủ hung ác, khiến những tên thân binh khác không động thủ với hấn trọn mắt há miệng, rét run toàn thân.

Tiền Thế Thần gầm lên, lùi về chỗ ngồi chính, chụp lấy binh khí treo trên bức tường đằng sau chỗ ngồi.

Hồ Quảng thì tay cầm trường kiếm, ánh mắt sáng quắc giám thị những người khác.

Quý Nhiếp Đề xoay người, trường đao quét quanh một vòng, “keng” một tiếng, bổ trúng vào trường kiếm đang đâm đến.

Kẻ đó hổ khẩu tê nhức, trường kiếm bị chém trúng văng khỏi tay rớt xuống đất, khi đang kinh hãi thối lui thì Quý Nhiếp Đề đã áp sát người hắn, lưỡi đao thuận thế lướt qua, trên cổ kẻ đó xuất hiện vết máu, lập tức ngã phịch xuống đất.

Tên cuối cùng còn chưa nắm rõ đã phát sinh chuyện gì, trước mặt đao ảnh đã ùn ùn đến, cản được hai đao thì bị chém đến mức mù mờ, đột nhiên phát giác Quý Nhiếp Đề xuất hiện sát người, tiếp đó ngực đau đớn, đã bị đao của Quý Nhiếp Đề phanh ngực.

Tiền Thế Thần cầm mâu lao đến Quý Nhiếp Đề, gầm vang: “Ta liều chết với ngươi!”.

Quý Nhiếp Đề ung dung rút đao từ trên ngực tên thân binh, tay trái đẩy một cái, kẻ bị giết ngã ngửa xuống đất, rồi đột nhiên chuyển thân, đao quang chớp nhoáng, chém trúng trường mâu đâm tới lưng, vừa nhanh vừa chuẩn.

Công phu của Tiền Thế Thần đúng là vượt xa đám thân binh, chân bước theo bộ pháp kỳ dị, thu mâu về, tiếp đó ảo xuất trùng trùng mâu ảnh, công về phía Quý Nhiếp Đề.

Quý Nhiếp Đề lắc đầu than: “Quá không tự lượng sức!”.

Long Thủ đao như ánh chớp chém mạnh ra, từng đao chém trúng đầu mâu, dù Tiền Thế Thần tấn công thế nào, vẫn không cải biến được tình thế, không thể bức Quý Nhiếp Đề lui nửa bước, càng khiến Tiền Thế Thần mất khí thế.

Quý Nhiếp Đề mặc cho gã tận lực thi triển hết bản lãnh, sau khi ngạnh tiếp mười mấy kích, đột nhiên thi triển thủ pháp tinh diệu, mượn thế xoắn vào trường mâu.

Trường mâu của Tiền Thế Thần gần như muốn tuột khỏi tay, kinh hãi lùi về sau, lùi được ba bước thì trụ lại, không dám động đậy, thì ra thủ hạ Xưởng Vệ của Quý Nhiếp Đề đã ào vào, ba bốn máy bắn nỏ đang nhắm vào gã.

Quý Nhiếp Đề cầm đao vào vỏ tựa như chưa từng trải qua động thủ, hét: “Thế Thần còn không chịu buông binh khí?”.

Sắc mặt Tiền Thế Thần xám ngoét, trán đổ mồ hôi lạnh, chuyện gã sợ nhất cuối cùng đã phát sinh, hiện tại giống như một con ác mộng không thể tỉnh lại, gã không còn phân biệt được cái gì là chân thực, cái gì là hư ảo”.

“Keng!”.

Trường mâu rời tay rơi xuống.

Quý Nhiếp Đề vui vẻ thốt: “Nói thẳng ra, người rơi vào tay ta có thể nói là phúc phận tu mấy kiếp, nếu như là rơi vào tay đại công công, người sẽ hối hận đã đầu thai làm người”.

Tiếp đó hét: “Mang hết những kẻ không có quan hệ đi cho ta”.

Đám thủ hạ theo lệnh áp giải đám thân binh còn lại ra ngoài, nhặt lấy trường mâu của Tiền Thế Thần, khiêng năm xác chết đi luôn.

Quý Nhiếp Đề thông thả bước qua bên cạnh Tiền Thế Thần, đến ghế chủ tọa ngồi xuống, Hồ Quảng thì đưa Tiền Thế Thần qua một bên, tới giờ mới tra kiếm vào vỏ.

Tám tên cao thủ Xưởng Vệ, phân ra hai bên.

Quý Nhiếp Đề bên trên nhìn xuống Tiền Thế Thần: “Sớm biết thế này, hà tất làm như vậy. Quay sang đây cho ta”.

Tiền Thế Thần run rẩy quay người đối diện Quý Nhiếp Đề, uy phong hàng ngày nửa điểm cũng không còn.

Quý Nhiếp Đề liếc nhìn vũng máu còn lưu trên mặt đất, nói: “Ta không phải hư ngôn dọa nạt, đại công công hiện đang ngồi thuyền đến Lạc Dương, có năm ngàn tinh binh đi theo. Thế Thần biết rõ thủ pháp đối phó phản thần của đại công công, chẳng hạn như mỗi ngày xẻo một miếng thịt, lại cầm máu cho đối phương để tránh vì mất máu mà chết, Thế Thần nói xem cục hình đó có tư vị thế nào?”.

Tiền Thế Thần hai chân nhũn ra, quỵ xuống đất.

Ánh mắt Quý Nhiếp Đề chuyển lên mặt gã, khẽ cười nói: “Bọn ta dù sao cũng quen biết đã lâu, không nhẫn tâm nhìn Thế Thần chết dở sống dở như thế. Thế này vậy! Chỉ cần Thế Thần ngoan ngoãn hợp tác với ta, ta có thể ở trước đại công công nói giúp người để người được lựa chọn phương thức tử vong, còn thả người nhà của người chạy về Lĩnh Nam, ý Thế Thần thế nào?”.

Tiền Thế Thần lệ đẫm mặt: “Tất cả cứ theo phân phó của Quý đại nhân”.

Quý Nhiếp Đề vui vẻ: “Vậy mới là hài tử ngoan”.

Tiếp: “Mang Tiền đại nhân vào phòng cho ta, nghỉ ngơi cho tốt, dưỡng đủ tinh thần, bằng không với bộ dạng như thế làm sao đi gặp người”.

Bốn tên Xưởng Vệ lãnh mệnh áp giải Tiền Thế Thần đi.

Quý Nhiếp Đề trầm ngâm chốc lát, hỏi: “Không có tin tức của Qua Mặc sao?”.

Hồ Quảng cung kính đáp: “Qua Mặc sau khi xuất thành lúc hoàng hôn, không có quay về”.

Quý Nhiếp Đề nhíu mày cười khổ hỏi: “Cô Nguyệt Minh như thế, Qua Mặc cũng như thế, bên trong phải chăng có liên quan?”.

Hồ Quảng đáp: “Bốn cổng thành đều do người của thuộc hạ phụ trách canh giữ, nếu phát hiện bóng dáng bọn chúng, sẽ lập tức báo lên thống lãnh”.

Quý Nhiếp Đề trầm giọng: “Nhớ kỹ bọn ta không những phải lừa địch nhân, còn phải lừa binh tướng trong thành, để tránh quân tâm bất ổn, phát sinh phiền phức bất ngờ. Biểu hiện bề ngoài vẫn như cũ, không có ai biết được ta ở trong tối chủ trì đại cục. Hồ tướng quân lần này lập đại công, ta sẽ đề bạt với đại công công cho Hồ tướng quân đảm nhiệm chức vị Bố chính sứ ti”.

Hồ Quảng mừng rỡ tạ ơn.

Quý Nhiếp Đề ung dung nói: “Người của ta hôm nay sẽ trà trộn vào trong đám tân khách đến tham gia đại yến Hồng Diệp Lâu, bí mật nhập thành, phụ trách giết địch, nhiệm vụ của Hồ tướng quân là ổn định quân đội, bố phòng thủ thành, chuyện khác không cần quan tâm”.

Hồ Quảng hỏi: “Từ giờ đến dạ yến tối mai, còn có nửa ngày một đêm, nếu nhân vật mục tiêu xuất thành, thuộc hạ nên xử lý thế nào? Tiền Thế Thần từng hạ lệnh, phạm kẻ cầm thiệp mời của Hồng Diệp Lâu, bọn tôi không được ngăn cản ai xuất nhập thành”.

Quý Nhiếp Đề hờ hững đáp: “Danh sách giết người của bọn ta chỉ có ba người, đó là Ngũ Độn Đạo, Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân. Trong ba người, Ngũ Độn Đạo là quan trọng nhất, chỉ cần Ngũ Độn Đạo vẫn ở trong thành, hai tên Khâu, Nguyễn tuyệt sẽ không lộ khai, mà cơ hội đào tẩu duy nhất của Ngũ Độn Đạo là khi yến hội kết thúc, ngay khi một số tân khách trong đêm lộ khai, thừa cơ xuất thành. Vì thế Hồ tướng quân không cần lo lắng vấn đề ở phương diện này”.

Tiếp đến hừ lạnh: “Ta đã có kế hoạch chu tường, ai có tên trên danh sách giết người, không một tên nào có thể lọt lưới. Đại đạo chưa từng thất thủ sẽ nuốt hận trong Hồng Diệp Lâu, mà hai nhân vật xuất sắc của Đại Hà Minh cũng không thể sống sót rời khỏi Lạc Dương thành. Khi thuyền đội của đại công công cập bến ngoài Lạc Dương thành, tất cả sự tình sớm đã giải quyết xong, thiên hạ sẽ khôi phục lại yên tĩnh”.

Hồ Quảng lớn tiếng lãnh mệnh.

Quý Nhiếp Đề vươn thân đứng dậy, hai mắt sáng bừng, bình tĩnh thốt: “Ta hiện tại muốn tán gẫu với Tiền Thế Thần mấy câu, nắm rõ một chút sự tình. Việc của Lạc Dương thành, nhờ Hồ tướng quân vậy”.

Nói dứt đi khỏi chủ đường.

oOo

Cô Nguyệt Minh đứng trên đỉnh một ngọn đồi ở ngoài cổng Nam, từ xa quan sát cổng Nam thành đang đóng gấp lại, Khôi Tiễn đứng bên cạnh.

Y biết ước đoán có nhầm lẫn, ngoài thành tuyệt không có người của Quý Nhiếp Đề, tình thế hiểm ác hơn cả tưởng tượng của y.

Cô Nguyệt Minh vốn cho rằng vì Quý Nhiếp Đề đã nắm rõ tối mai Ô Tử Hư từ cổng Nam chạy đi, nhất định bố trí thiên la địa võng ngoài thành, một mẻ lưới tóm gọn Ô Tử Hư và Khâu Cửu Sư cùng đám thủ hạ đuổi theo.

Ngoài cổng Nam tuy là vùng đất bằng phẳng, một quan đạo chạy thẳng qua khu rừng rộng lớn, mặt tây là Động Đình Hồ sương khói mênh mang, thế nhưng Quý Nhiếp Đề lại có đủ thực lực không cho nhân vật mục tiêu chạy thoát vào nơi hoang vắng. Nếu Ô Tử Hư trúng kế lấy ngựa, càng là chết chắc không sai.

Nhưng bất luận thế nào, ở góc độ lấy nhiều đánh ít, động thủ trong thành, sao cũng không so được với động thủ ngoài thành.

Cô Nguyệt Minh biết Tiền Thế Thần xong rồi.

Khi y phát giác ngoài thành không có bóng dáng một đội nhân mã nào của Quý Nhiếp Đề, liền biết nơi Quý Nhiếp Đề hành động là ở trong thành chứ không phải ngoài thành. Mà hành động trong thành, điều kiện tiên quyết là khống chế Tiền Thế Thần, đem gã biến thành con rối có thể khống chế theo ý, bố trí Lạc Dương thành nằm trong lòng bàn tay của y.

Cô Nguyệt Minh nhớ lại lời Quý Nhiếp Đề nói lúc chia tay, kêu Cô Nguyệt Minh không cần đi tìm y, khi có chuyện hẳn tự biết tìm Cô Nguyệt Minh. Khi đó Cô Nguyệt Minh không để lời này trong lòng, lúc này nhớ lại, mới rõ trong đó có thâm ý khác. Quý Nhiếp Đề là vì muốn thu thập Tiền Thế Thần, không muốn tình huống người đi nhà trống bị Cô Nguyệt Minh khám phá, cho nên mới nói vậy. Quý Nhiếp Đề đương nhiên sẽ đi tìm y, bất quá lại không phải có chuyện thương lượng, mà là muốn giết y.

Cô Nguyệt Minh hít sâu một hơi, dần xao động trong lòng xuống.

Trước đây y chưa từng lo lắng cho bất kỳ ai, không phải y không có lòng thương cảm, mà là có chút giống như cái xác không hồn, cảm giác tê dại. Nhưng hiện tại y đã biến thành

một “người sống” có huyết nhục, máu chảy trong người là máu nóng, không còn không quan tâm đến người khác.

Ô Tử Hư, Khâu Cửu Sư, Nguyễn Tu Chân, Bách Thuần, thậm chí Vô Song Nữ đều rơi vào trong tình cảnh rất nguy hiểm, mà nguy cơ lớn nhất là bọn họ mù mờ không biết Tiền Thế Thần không còn khống chế được Quý Nhiếp Đề, cho phép Quý Nhiếp Đề có thể phóng tay mà làm, đem chiến thuật lấy nhiều hiếp ít phát huy tận cùng, toàn diện phát triển kế hoạch giết người của y.

Nơi động thủ sẽ là Hồng Diệp Lâu, đại yến mười năm biến thành yến hội tử vong. Khi không còn cố kỵ, Quý Nhiếp Đề sẽ không cho bất cứ nhân vật mục tiêu nào sống mà rời khỏi Hồng Diệp đường.

Y đã không thể quay vào thành, hơn nữa đó là hành vi bất trí nhất.

Nếu phán đoán theo tình thế trước mặt, bọn Ô Tử Hư chết chắc không sai.

Hy vọng duy nhất, chỉ có thể ký thác lên người Vân Mộng nữ thần, chỉ có pháp lực vô biên vượt xa phạm thế của nàng, mới có khả năng xoay chuyển bại thế.

Lần này nàng có thuật xoay trời chuyển đất gì đây?

oOo

Bát Trận Viên. Lương đình hậu viên.

Đêm nay trời không ánh sao, mây giăng thấp nặng, xem ra khí trời ngày mai không được tốt.

Khâu Cửu Sư đi đến ngồi cạnh Nguyễn Tu Chân đang một mình ngồi trầm tư trong đình, thở dài nói: “Hy vọng đêm nay có thể trôi qua bình yên”.

Nguyễn Tu Chân ngẩng mặt quan sát: “Thật cổ quái, mỗi lần đến lúc quan trọng, khí trời lại biến đổi thành linh, ví dụ như trận cuồng phong bạo vũ ngày người và Bách Thuần quyết liệt chia tay ở Ban Trúc Lâu”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Chắc là chuyện trùng hợp thôi!”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Người giải thích trận sương mù lớn hiểm thấy khi Ngũ Độn Đạo bí mật gặp Tiền Thế Thần như thế nào? Sự biến chuyển của khí trời dường như phát sinh xoay quanh Ngũ Độn Đạo, lúc mưa gió tàn phá, chính là lúc Cô Nguyệt Minh đến gặp Ngũ

Độn Đạo ở Phong Trúc Các của Hồng Diệp Lâu, sự gặp mặt của bọn họ đã quyết định sự phát triển tình huống sau này. Người vẫn cho rằng là xảo hợp sao?”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Nói như thế, Vân Mộng nữ thần lại có thể ảnh hưởng đến khí trời?”.

Nguyễn Tu Chân cười khổ đáp: “Ta không biết, nhưng lại hy vọng Vân Mộng nữ thần xác thực có pháp lực kinh nhân, bất luận là sương mù dày đặc, hay là một trận mưa to, phát sinh ở thời điểm thích hợp, đối với bọn ta là có lợi chứ không có hại”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Ta liệu có nên đi gặp Tiền Thế Thần không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Tốt nhất không nên đi. Người là một người không giỏi nói dối, rất dễ bị Tiền Thế Thần nhìn ra sơ hở, sớm mai sau khi ta ly khai, người đến Hồng Diệp Lâu tránh đi, Quý Nhiếp Đề có thể hiểu lầm cho rằng người và Bách Thuần lừa tình bưng chày, không đành lòng rời nhau. Khà! Thật tình có thể chính là như thế”.

Khâu Cửu Sư thẹn: “Không được cười ta”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Anh hùng khó qua ải mỹ nhân, không có gì phải xấu hổ. Huống hồ Bách Thuần hết sức hấp dẫn, lại là lương duyên trời ban, hết thấy thứ khác căn bản không cần nghĩ đến”.

Khâu Cửu Sư nói: “Nếu sáng mai người rời thành, mà ta lại không có một giải thích hợp lý với Tiền Thế Thần, liệu có thể khiến Tiền Thế Thần sinh ra nghi ngờ hay không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Nếu gã nghi ngờ, tự nhiên sẽ tìm người hoạnh hoẹ, người hãy nói với gã ta phải đi điều động nhân mã, chuẩn bị cho tốt để khởi nghĩa, bảo đảm gã chỉ có thể cao hứng, không hề tức giận”.

Lại than: “Thế nhưng nếu gã không có phản ứng gì, người phải cẩn thận. Việc ta rời đi có thể là một khảo thí đối với tình thế thật sự”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày hỏi: “Đó đại biểu điều gì?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đại biểu tình huống ta sợ nhất đã xuất hiện. Ta vừa nảy tập trung suy nghĩ một vấn đề”.

Khâu Cửu Sư phát giác lòng mình giật thót mấy cái, cảm giác này hẳn chưa từng có, chẳng lẽ lá gan của mình đã biến thành nhỏ? Hắn thấp thoáng biết được thực tình đúng là như thế, điều hắn sợ chính là hộ hoa vô lực khiến Bách Thuần chịu tổn thương.

Hỏi: “Vấn đề gì?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Phụng công công lần này suất lĩnh đại quân xuống Nam, tuyệt không phải vì đánh trận, mà là vì chuyện đoạt Sở hạp. Nếu Tiền Thế Thần toàn lực phản

kháng, Phụng công công sẽ khó mà thoát thân, bị bức dính vào trận chiến công thành ở nơi này, đây là sách lược thấp kém. Cho dù Phụng công công có thể đem trận chiến công thành giao cho người dưới đảm nhiệm, bản thân thì đuổi đến Vân Mộng Trạch, thế nhưng dưới tình huống binh hoang mã loạn, sẽ có rất nhiều biến động, kẻ quen không chế mọi thứ trong tay như Phụng công công tuyệt không cho phép loại tình huống thế này xuất hiện”.

Khâu Cửu Sư biến sắc hỏi: “Người ám chỉ Phụng công công muốn Quý Nhiếp Đề đến trước đại quân, lật đổ Tiền Thế Thần trước một bước, âm thầm không chế Lạc Dương thành?”.

Nguyễn Tu Chân than: “Tiền Thế Thần có khả năng gì, ta và người biết rõ hơn bất cứ ai, một người chỉ cố tư lợi như thế, con cháu thủ hạ phản phúc khó gần, so với Quý Nhiếp Đề thì thua xa”.

Khâu Cửu Sư lộ ra thần sắc kiên định, cương quyết nói: “Ngày mai không những người phải ly khai, tất cả huynh đệ cũng nhất định phải ly khai. Bọn ta đối thủ pháp, ngày mai phải người chủ động đi thông báo với Tiền Thế Thần, nói người phải lập tức đi gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng, nhằm chuẩn bị thật tốt để khởi nghĩa. Như thế bất luận chủ sự là Tiền Thế Thần, hay là Quý Nhiếp Đề, đều sẽ cho qua, Quý Nhiếp Đề còn có thể cười thầm người đi tìm chết”.

Lại lo lắng thốt: “Sợ nhất là Quý Nhiếp Đề phái người giữa đường tập kích người”

Nguyễn Tu Chân nói: “Ta sẽ ngồi thuyền ra đi”.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên hỏi: “Ngũ Độn đạo không phải chỉ ra đi đường thủy là nguy hiểm nhất sao?”.

Nguyễn Tu Chân cười khổ đáp: “Vì thế ta mới quan tâm đến khí trời ngày mai”.

Khâu Cửu Sư nói không ra lời.

Nguyễn Tu Chân trầm giọng: “Lý tưởng nhất là Quý Nhiếp Đề chịu để ta đi gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng, cho dù y che giấu thuyền đội ở Động Đình Hồ, đi đường thủy thế nào cũng an toàn hơn đường bộ, ta sẽ phô trương vào sông, sau đó đột nhiên đổi hướng, dựa vào sự quen thuộc của bọn ta đối với Động Đình Hồ, tìm cách thoát khỏi địch nhân. Đọ đao đọ thương thì ta chịu, nhưng chỉ huy một chiến thuyền tính năng cao, ta lại nắm chắc mười phần. Chỉ cần Vân Mộng nữ thần chịu giúp ta một tay, chẳng hạn như một trận cuồng phong, ta chắc có thể an nhiên đến được Vân Mộng Trạch”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Người khi nào rời thành?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Ly khai quá sớm, có chút mùi vị thấp thỏm không yên, nhiều khả năng dẫn đến Quý Nhiếp Đề phát động trước thời hạn. Ta quyết định ly khai trước hoàng

hôn, ra cổng Tây lên thuyền, lúc đó khách khứa lũ lượt kéo đến, sẽ khiến Quý Nhiếp Đề không dám khinh cử vọng động, bởi vì càng hỗn loạn, đối với y càng bất lợi”.

Khâu Cửu Sư gật đầu nói: “Cứ quyết định như thế”.

Nguyễn Tu Chân thở ra một hơi, khẽ cười nói: “Cho đến lúc đó, lựa chọn của bọn ta vẫn không có biến đổi, có thể biết Vân Mộng nữ thần vẫn là người làm chủ đại cục, không phải Phụng công công, không phải Quý Nhiếp Đề, không phải bất kỳ ai khác, đúng không?”.

Khâu Cửu Sư cười khổ đáp: “Đúng!”.

Hai mắt Nguyễn Tu Chân sáng ngời, lấp lánh ánh nhìn trí tuệ: “Một câu thuận miệng của người đã gợi ý cho ta, ta phải tạo một cái cớ vô cùng hoàn mỹ, khiến Quý Nhiếp Đề để ta ly khai. Mà đối với y, người cố kỵ nhất là người chứ không phải ta, khẳng định trúng kế”.

Khâu Cửu Sư không hiểu: “Không phải nghĩ ổn thỏa rồi sao? Người là đi gặp Hoàng Phủ Thiên Hùng”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đây là cái cớ tốt, nhưng không thể giải thích vì sao ta không đợi Ngũ Độn Đạo dính lưới, đột nhiên nói đi là đi”.

Khâu Cửu Sư giật mình: “Ta minh bạch rồi”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Rất đơn giản, chỉ cần bọn ta nói nhận được tin tức có thuyền đội tiến vào Đại Giang, hoài nghi là triều đình phái đại quân đến thảo phạt Đại Hà Minh bọn ta, ta không lập tức ly khai mới là không hợp tình lý. Nhưng vì tróc nã Ngũ Độn Đạo cũng quan trọng không kém, vì thế người phải lưu lại đối phó Ngũ Độn Đạo. Giả như sở liệu của Cô Nguyệt Minh không lầm, người Quý Nhiếp Đề muốn giết nhất là Ngũ Độn Đạo, vì tránh đả thảo kinh xà, chỉ đành trừng mắt nhìn ta ly khai”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày hỏi: “Chuyện nghiêm trọng như thế, ta không đích thân đi gặp Tiền Thế Thần, có thông được không?”.

Nguyễn Tu Chân đáp: “Đương nhiên thông, ta sẽ viết một phong thư, phái người đưa đến Bố chính sứ ti phủ, giải thích người phải đích thân đến Hồng Diệp Lâu giám sát Ngũ Độn Đạo, nếu Tiền Thế Thần có chỗ không minh bạch, có thể đến Hồng Diệp Lâu tìm người, lập tức có thể giải quyết vấn đề này”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Nhưng người giải thích thế nào việc toàn thể huynh đệ theo người ly khai đây?”

Nguyễn Tu Chân đã có chủ định: “Ai biết được có bao nhiêu huynh đệ theo bọn ta đến? Cho dù Hoàng Phủ Thiên Hùng cũng không nắm rõ. Đây là thủ pháp hành sự quen thuộc của ta, khiến người khác khó biết hư thực, phương diện này căn bản không thành vấn đề”.

Hai mắt Khâu Cửu Sư sáng quắc, gạt đầu: “Chỉ cần các người có thể an nhiên ly khai, ta không còn cố kỵ, tốt nhất là có thể gặp được Quý Nhiếp Đề, xem thử đao của y liệu có phải nhanh như trong truyền thuyết hay không”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Nhiệm vụ của người là đưa Bách Thuần đến Vân Mộng Trạch, chứ không phải tranh hùng đấu thắng với địch nhân. Hiểu không?”.

Khâu Cửu Sư vui vẻ thốt: “Hiểu rồi! Chỉ cần có thể đến Vân Mộng Trạch, cơ hội của bọn ta liền đến”.

Hai người nhìn nhau cười, tất cả không cần nói cũng rõ.

oOo

Quý Nhiếp Đề ly khai ngọa thất của Tiền Thế Thần, đi đến hành lang, hít sâu một làn khí mát ban đêm, giúp đầu óc bình tĩnh trở lại, bởi y có cảm giác vừa thoát khỏi cuồng phong bão tố.

Lời của Tiền Thế Thần khiến người ta vô cùng rung động.

Cho đến lúc này, y cuối cùng tin Sở hạp đúng là chuyện lạ.

Đó là một cố sự nhiều khúc chiết ly kỳ. Không ai biết tình huống sau khi ăn Tương quả, bởi vì chưa có ai thử qua. Nhưng nếu y là Phụng công công, khẳng định cam tâm mạo hiểm, bởi vì không ai hiểu rõ đại hạn sắp đến của Phụng công công hơn y, những chuyện khác so ra đều không đáng gì.

Từ khi ra sức cho Phụng công công, y và Phụng công công là lần đầu trong cùng một sự kiện có sự phân biệt rõ ràng về lợi ích.

Tiền Thế Thần không biết được phương pháp mở Sở hạp, chỉ là tin năm xưa Thành chủ Chuyên thành có thể phá giải vòng khóa Sở hạp, bản thân cũng có thể làm được.

Phụng công công biết được phương pháp mở Sở hạp không?

Y không rõ, chỉ biết tuyệt không thể để Sở hạp rơi vào tay Phụng công công. Y đã luôn mong chờ ngày Phụng công công quy thiên, sau đó tiếp thu quyền lực của Phụng công công, trở thành người có quyền thế lớn nhất trong triều đình, y không cho phép giấc mộng tưởng rất mau chóng thành hiện thực đột nhiên xuất hiện bất cứ biến cố nào.

Giết chết Ngũ Độn Đạo, là việc phải làm đầu tiên. Kế thứ hai phải giết là Cô Nguyệt Minh, Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân chỉ có thể đứng ở vị trí thứ ba và thứ tư trên danh sách cần phải giết.

Cô Nguyệt Minh không có gạt y, Ngũ Độn Đạo đúng là nhân vật quan trọng để tìm được cổ thành, vì Ngũ Độn Đạo từng cho Tiền Thế Thần xem dạ minh châu phát ánh sáng vàng trong bóng tối đến từ Sở hạp. Càng khiến Quý Nhiếp Đề nghi hoài không hiểu chính là hạt trên châu Cô Nguyệt Minh tối qua cho y xem, rốt cuộc có phải cùng một hạt châu đó hay không? Nếu đúng như thế, vì sao trên châu không có chút ánh sáng nào? Nếu không cùng một hạt trên châu, lúc gấp gáp Cô Nguyệt Minh làm sao tìm được trên châu kỳ dị như thế để bổ sung?

Y đúng là nghĩ không thông.

Lúc này thủ hạ đắc lực nhất Hàn Khai Giáp đi đến bên cạnh, thấp giọng nói: "Xin đại nhân chỉ cách xử trí Tiền Thế Thần thế nào, thuộc hạ sợ gã sẽ tự tử".

Quý Nhiếp Đề muốn cười, nhưng phát giác cơ mặt cứng đờ, nét cười biến thành một vẻ mặt cổ quái, đáp: "Tiền Thế Thần là người vĩnh viễn không chịu làm cho tới nơi tới chốn, ôm hy vọng không hợp thực tế, loại người này liệu có dũng khí tự tận sao? Bất quá vì phòng vạn nhất, cho gã uống thuốc đi! Để hấn ngủ một mạch hơn năm canh giờ, ta không muốn tới mai gã trông mắt đỏ ngầu, thần tình mệt mỏi đi dự đại yến mười năm của Hồng Diệp Lâu".

Hàn Khai Giáp lãnh mệnh đi liền.

Quý Nhiếp Đề ngẩng nhìn bầu trời đêm ngoài hành lang, chỉ thấy tầng tầng mây thấp, lòng nghĩ chẳng lẽ lại có một trận mưa lớn?

Ngày mai là ngày mừng bảy tháng bảy, là ngày Chúc Nữ vượt sông gặp Ngưu Lang mỗi năm một lần, là tết Thất xảo cầu Chúc Nữ khéo tay thuê thùa. Tục ngữ có nói "Bảy bảy không ra cửa, ra cửa sẽ gặp mưa", câu tục ngữ này rất có thể ứng nghiệm một lần nữa.

Hồng Diệp Lâu thật biết chọn ngày, đêm Thất xảo cử hành tiệc hội ăn mừng, hạn chế rất nhiều hành động của y. May mà y đã có kế hoạch chu tường, tất cả sẽ giải quyết ở nơi tổ chức đại tiệc của Hồng Diệp Lâu là Hồng Diệp đường. Sau khi Ngũ Độn Đạo và hai tên Khâu, Nguyễn tiến vào Hồng Diệp đường, bọn chúng sẽ vĩnh viễn không thể sống sót rời đi.

Đối với chuyện này y nắm chắc mười phần.

oOo

Lại nằm mộng.

Ô Tử Hư phát giác bản thân ở một địa phương kỳ dị, không phải ở trong sơn thành, mà là một chỗ giống như thế ngoại đào nguyên.

Lòng hấn đang gào réo, hấn lại nằm mộng rồi, nhưng không hề cảm thấy tim đập thấp thỏm, tình huống giống như sắp tỉnh giấc, lại là một giấc mộng rõ ràng.

Hấn đứng bên một cái hồ nhỏ xinh đẹp, trên trời những hạt mưa màu vàng rơi xuống, nhưng không có tiếng động, gió lạnh nhẹ nhẹ thổi qua mặt hồ. Hấn dần bình tĩnh lại, chăm chăm chìm sâu vào trong mộng vực động nhân, thế giới rõ ràng càng lúc càng cách xa hấn, biến thành một điểm ký ức mơ hồ.

Mưa vàng phủ mờ không trung, cảnh hồ lẫn vào một màn mộng lung, cây phong bên hồ lá đỏ như lửa, rủ mình soi xuống hồ. Xa xa thấp thoáng những ngọn núi xanh vươn cao, cây cỏ rực rỡ sắc thái.

Ô Tử Hư phóng mắt nhìn quanh, phòng xá phía sau thoáng ẩn thoáng hiện trong rừng cây rậm rạp, còn có con đường nhỏ quanh co uốn lượn, nối đến chỗ hấn đứng.

Đang lúc nhìn đến nhập thần, sau lưng có tiếng vỗ ngựa truyền lại.

Ô Tử Hư lập tức chuyển thân, bờ đối diện ẩn ước xuất hiện hai kỵ mã, đang men theo hồ chạy về phía hấn.

Tâm thần của hấn hoàn toàn bị kỵ mã hấp dẫn, trong lòng dâng lên cảm xúc mà bản thân không thể minh bạch.

Thời gian chuyển động chậm lại, trời đất dần chuyển sang u tối, mưa vàng hóa thành điểm điểm kim quang, chiếu một màu vàng óng lên trời đất, mưa vàng tuôn rơi cũng đã thừa bót, giống bụi tuyết bay phất phơ, dường như luyến tiếc không muốn hoàn thành lộ trình mỹ diệu từ trời cao rải rắc ban bố niềm vui cho vạn vật trên mặt đất.

Động tác khiến ngựa buông lui, ở giữa điểm điểm kim quang mỹ lệ giống như sóng gợn nhấp nhô.

Tiếng cười yêu kiều như một trận gió truyền vào tai hấn, huyết dịch Ô Tử Hư sôi lên, muốn chạy ào đến trước, nhưng phát giác không thể động đậy, loại cảm giác đó hết sức cổ quái.

Nhưng hấn đã quên mình đang nằm mộng, tất cả đương nhiên là như thế, chân thật như thế, cho dù xảy ra chuyện bất hợp lý nhất, hấn vẫn không lưu tâm.

Hai kỵ mã cuối cùng cũng tiến vào tầm nhìn rõ ràng của hấn, trên ngựa không ngờ là hai nữ kỵ sĩ thiên kiều bá mị, đến khi nhìn rõ diện mạo của bọn họ, đầu Ô Tử Hư lập tức bị

chấn động mạnh, cảnh tượng liền biến thành mơ hồ, giống như mặt nước đang bình yên bị một tảng đá ném vào, kích phát từng vòng sóng liên tiếp.

Ô Tử Hư lại nhớ mình đang ở trong mộng vực, ngay khi muốn tỉnh lại, một thanh âm chợt vang lên bên cạnh, nhưng không nghe rõ đối phương nói gì.

Ô Tử Hư bị kéo lại trong mộng cảnh, hai nữ kỳ sĩ đã biến mất không còn thấy, mưa vàng vẫn không ngừng rơi xuống.

Ô Tử Hư hồ đồ, quay đầu nhìn sang chỗ phát xuất thanh âm, nhìn một hồi, lập tức tâm thần choáng váng, giật mình tỉnh giấc.

- o O o -